

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng các hạng mục công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Biện, xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành thuộc dự án sắp xếp dân cư vùng bị ảnh hưởng thiên tai huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng; Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh quy định phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 4249/QĐ-UBND ngày 01/12/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án sắp xếp dân cư vùng bị ảnh hưởng thiên tai huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách các hộ dân được hỗ trợ và công trình hỗ trợ cộng đồng theo chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư năm 2020;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4815/SXD-HĐXD ngày 05/8/2020 và Tờ trình số 25/TTr-CCPTNT ngày 06/7/2020 của Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa (kèm theo hồ sơ) về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng các hạng mục công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Biện, xã*

*Thạch Lâm, huyện Thạch Thành thuộc dự án sắp xếp dân cư vùng bị ảnh hưởng thiên tai huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng các hạng mục công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Biện, xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành thuộc dự án sắp xếp dân cư vùng bị ảnh hưởng thiên tai huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung chính sau:

**1. Tên công trình:** Xây dựng các hạng mục công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Biện, xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành thuộc dự án sắp xếp dân cư vùng bị ảnh hưởng thiên tai huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Tên chủ đầu tư:** Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa.

**3. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:** Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư Thành An.

**4. Mục tiêu đầu tư:** Hoàn thiện các hạng mục công trình phụ trợ nhà văn hóa, tạo điều kiện cho nhân dân có nơi tập trung hội họp, sinh hoạt văn hóa.

**5. Quy mô đầu tư:** Xây dựng các hạng mục công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Biện, xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành.

**6. Giải pháp kỹ thuật chủ yếu:**

6.1. San nền tạo mặt phẳng: Khu đất được san lấp bằng đất đồi, đầm chặt K = 0,9.

6.2. Nhà vệ sinh:

- Móng: Xây đá hộc vữa xi măng (VXM) M50, kết hợp giằng móng bê tông cốt thép (BTCT) M200 đá (1x2) cm.

- Phần thân: Xây tường bằng gạch chỉ VXM M50, trát tường trong VXM M50, trát tường ngoài VXM M75; mái đổ trần BTCT M200 đá (1x2) cm.

- Nền nhà vệ sinh lát gạch Ceramic, tường ốp bằng gạch Ceramic cao 160mm. Toàn bộ tường, trần, cột và phào chỉ phía trong nhà và ngoài nhà được lán sơn 3 nước.

- Hệ thống cửa đi, cửa thoáng bằng cửa nhựa lõi thép.

- Hệ thống điện chiếu sáng phù hợp với không gian của nhà vệ sinh, dùng ống gen và đi dây âm tường.

- Nguồn nước được lấy từ giếng khoan nước ngầm.

- Nước thoát rửa sàn, lavabo thoát riêng với thoát xí, tiểu; thoát xí, tiểu được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại sau đó thoát ra rãnh nước chung; thoát nước mái đi riêng sau đó thoát ra hệ thống thoát nước chung.

6.3. Cổng: Móng trụ cổng bằng BTCT, xây gạch VXM M50, trát VXM M75; trát tường VXM M75, toàn bộ tường quét vôi, ve 3 nước (1 nước trắng, 2 nước màu); biên tên thép hình bọc tôn.

6.4. Tường rào: Móng tường rào xây đá hộc VXM M50 kết hợp giằng

móng BTCT M200 đá (1x2) cm; tường xây gạch chỉ VXM M50, trát VXM M75, toàn bộ tường quét vôi, ve 3 nước (1 nước trắng, 2 nước màu).

6.5. Sân bê tông: Đổ bê tông VXM M200, đá (1x2) cm, phía dưới có lớp đá dăm đệm tạo phẳng.

**7. Loại, cấp công trình:** Công trình dân dụng, cấp III.

**8. Địa điểm xây dựng:** Xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

**9. Diện tích sử dụng đất:** Xây dựng trên diện tích công trình hiện có.

**10. Tổng mức đầu tư: 999,4 triệu đồng;**

*Trong đó:*

|                        |                   |
|------------------------|-------------------|
| Chi phí xây dựng:      | 836,1 triệu đồng; |
| Chi phí quản lý dự án: | 24,9 triệu đồng;  |
| Chi phí tư vấn ĐTXD:   | 98,1 triệu đồng;  |
| Chi phí khác:          | 15,9 triệu đồng;  |
| Chi phí dự phòng:      | 24,4 triệu đồng.  |

*(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)*

**11. Nguồn vốn đầu tư:** Từ nguồn kinh phí Trung ương bổ sung vốn sự nghiệp để thực hiện chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư năm 2020 đã được phân bổ tại Quyết định số 5318/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh.

**12. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**13. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2020.

**Điều 2.** Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện dự án theo đúng Luật Xây dựng năm 2014; Luật Đấu thầu năm 2013 và các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Thạch Thành và Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Quyền**

## PHỤ BIỂU TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

**Xây dựng các hạng mục công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Biện, xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành thuộc dự án sắp xếp dân cư vùng bị ảnh hưởng thiên tai huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa**

(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày    tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT        | Nội dung chi phí                                          | Cách tính                                       | Tổng mức đầu tư |
|------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------|
| <b>I</b>   | <b>Chi phí xây dựng (Gxd)</b>                             |                                                 | <b>836,1</b>    |
| 1          | San nền, cổng, tường rào                                  |                                                 | 488,524         |
| 2          | Nhà vệ sinh                                               |                                                 | 208,262         |
| 3          | Sân bê tông                                               |                                                 | 139,290         |
| <b>II</b>  | <b>Chi phí quản lý dự án</b>                              | Gxd/1,1x   3,282%                               | <b>24,9</b>     |
| <b>III</b> | <b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>                     |                                                 | <b>98,1</b>     |
| 1          | Chi phí khảo sát địa hình                                 | QĐ số 2115/QĐ-UBND<br>ngày 09/6/2020            | 11,868          |
| 2          | Chi phí lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật                    |                                                 | 54,570          |
| 3          | Chi phí giám sát thi công xây dựng                        | Gxd x   3,285%                                  | 27,465          |
| 4          | Chi phí thẩm tra thiết kế                                 | Gxd x   0,258%                                  | 2,157           |
| 5          | Chi phí thẩm tra dự toán                                  | Gxd x   0,250%                                  | 2,090           |
| <b>IV</b>  | <b>Chi phí khác</b>                                       |                                                 | <b>15,9</b>     |
| 1          | Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu của cơ quan nhà nước | Tạm tính (CV số 2814/BXD-GĐ<br>ngày 30/12/2013) | 10,000          |
| 2          | Chi phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật              | TMĐT x   0,019%                                 | 0,190           |
| 3          | Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán                    | TMĐT x   0,570%                                 | 5,697           |
| <b>V</b>   | <b>Chi phí dự phòng</b>                                   |                                                 | <b>24,4</b>     |
| 1          | Dự phòng cho yếu tố khối lượng công việc phát sinh        | (I+II+III+IV) x   2,5%                          | 24,376          |
|            | <b>Tổng cộng</b>                                          | <b>(I+II+III+IV+V)</b>                          | <b>999,4</b>    |